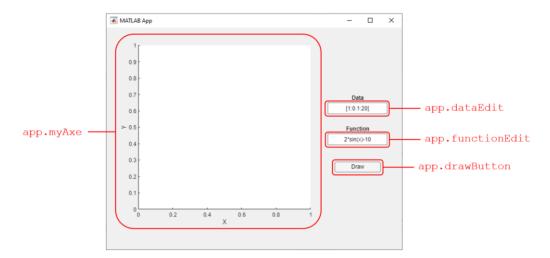
BÀI THỰC HÀNH 5: THIẾT KẾ ỨNG DỤNG

Sử dụng công cụ App Designer để thiết kế giao diện của chương trình vẽ đồ thị hàm một biến như hình bên dưới. Chú ý đặt tên các components đúng theo hình:



Chuột phải vào nút **Draw** → chọn **Callbacks** → chọn **Add ButtonPushedFcn callback** để tạo function DrawButtonPushed. Nội dung function này như sau:

```
function DrawButtonPushed(app, event)
2
3
            x = app.dataEdit.Value;
4
            x = str2num(x);
5
6
            fx = app.functionEdit.Value;
7
            fx = str2func(['@(x)' fx]);
8
            y = fx(x);
9
            plot(app.myAxe, x,y);
10
11
        catch error
12
            switch (error.identifier)
13
                case 'MATLAB:UndefinedFunction'
14
                    msgbox('Chi nhap ham mot bien','Error','error');
15
                otherwise
16
                     msgbox({error.identifier,error.message},'Error','error');
17
            end
18
        end
19
   end
```

<u>Câu a (1.5đ)</u>

Tiên hành chạy chương trình để vẽ đô thị với dữ liệu (ô Data) thay đôi từ 1 đến 20,
bước nhảy là 0.1 và hàm (ô Function) là 2*sin(x)-10. Sau đó nhấn nút Draw .
Giải thích nội dung đoạn code trên (0.5đ):
Chụp hình kết quả (0.5đ):

Các đoạn code trong khôi lệnh catch có được thực thi hay không? Vì sao? (0.5đ)
<u>Câu b (1đ)</u> Thay đổi hàm trong ô Function thành 2*sin (x) -y. Nhấn nút Draw . Chụp hình kết quả (0.5đ):
Giải thích kết quả (0.5đ):
<u>Câu c (2đ)</u> Thay đổi hàm trong ô Function thành @2*sin (x) −10. Nhấn nút Draw . Chụp hình kết quả (0.5đ):
Giải thích kết quả (0.5đ):
Ở bảng thông báo lỗi hiện ra, dòng đầu tiên là mã (error.identifier) của lỗi đó. Bổ sung trường hợp đó vào khối lệnh switch và hiển thị thông báo là 'Sai dinh dang ham, vui long nhap lai' để yêu cầu người dùng nhập lại đúng định dạng hàm. Nội dung thêm vào code (0.5đ):
Chụp hình kết quả chạy lại (0.5đ):
<u>Câu d (1.5đ)</u> Thay đổi hàm trong ô Function thành 2*sin(x) -10+x^3. Nhấn nút Draw . Chụp hình kết quả (0.5đ):
Giải thích kết quả (0.5đ):

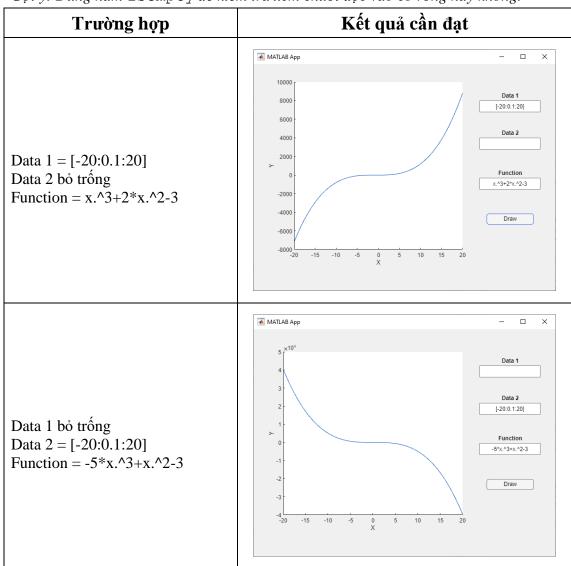
Sửa thông báo lại để có kết quả chính xác như hình dưới (không được khác):

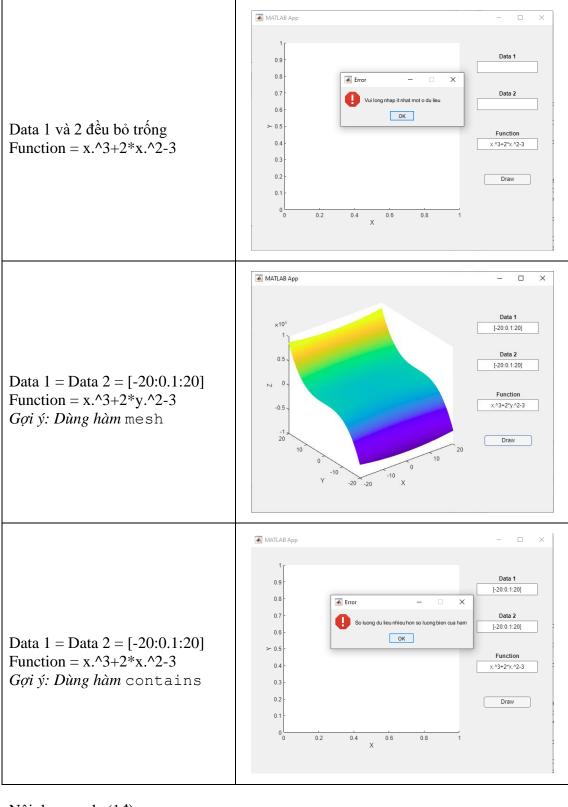


Nội dung thêm vào code (0.5đ):	

<u>Câu e (4đ)</u>

Bổ sung thêm một Label (Data 2) và Edit Field vào giao diện để có thể vẽ hàm một biến hoặc hai biến (tùy vào cách người dùng nhập). Thử nghiệm các trường hợp sau: Gợi ý: Dùng hàm isempty để kiểm tra xem chuỗi đọc vào có rỗng hay không.

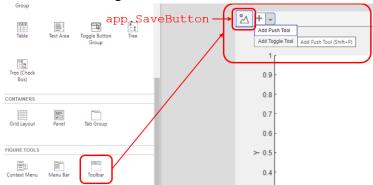




Nội dung code (1đ):	
Giải thích code (chi tiết, rõ ràng) (3đ):	

Câu f (0.5đ)

Tạo Toolbar và tạo một nút bằng cách chọn Add Push Tool:



Đặt tên nút đó là app. SaveButton. Tạo hàm callback cho nút này để cho phép người dùng lưu đồ thị tại thư mục tùy chọn. Nội dung hàm như sau:

```
function SaveButtonClicked(app, event)
1
2
        [fileName, pathName] = uiputfile('.../*.jpg', 'Save figure as...');
3
        frame = getframe(app.myAxe);
4
        image = frame2im(frame);
5
        imwrite(image,[pathName fileName]);
6
    end
```

Giải thích đoạn code trên (chức năng các hàm in đậm, nhiệm vụ từng dòng):

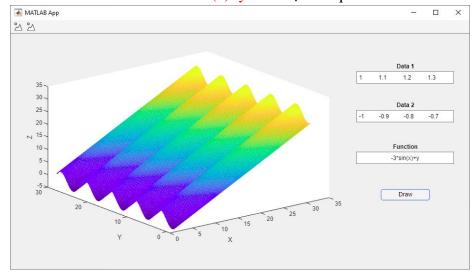
Câu g (1.5đ)

Tạo thêm một nút trên Toolbar, đặt tên là app. OpenButton. Tạo hàm callback cho nút này để cho phép người dùng mở file chứa dữ liệu và chương trình tự động nhập vào các ô Data 1 và 2.

Gợi ý: Sử dụng 2 lệnh sau:

[fileName, pathName] = uigetfile('../*.csv', 'Open data'); data = readmatrix([pathName fileName]);

Đọc file **data.csv** với function = $-3*\sin(x)+y$ thu được kết quả như sau:



Nội dung code (0.5đ):	
Giải thích code (chi tiết) (1đ):	

Tổng điểm: 12đ. Nếu làm nhiều hơn 10đ thì điểm chính thức vẫn là 10đ.